

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

Số: **189** /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Giang, ngày **04** tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục, thời hạn giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 25/TTr-SNV ngày 14/01/2016;

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục, thời hạn giải quyết các thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông đối với các lĩnh vực, thủ tục hành chính tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm công khai các quy định, thủ tục hành chính đầy đủ, thường xuyên, rõ ràng, dễ tiếp cận.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 832/QĐ-UBND ngày 05/06/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành danh mục, thời hạn giải quyết các thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với các lĩnh vực, thủ tục hành chính tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận: *VB*

- Như điều 3 (SNV 3 bản);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

Bản điện tử:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNC, TH, THCB.



ĐỀ NGHỊ THỜI GIAN GIẢI QUYẾT CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Kèm theo Quy định số 189/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)



STT	Lĩnh vực/ các công việc cụ thể	Cơ chế giải quyết		Thời gian giải quyết		Mức phí, lệ phí (số tiền, đồng)		Ghi chú
		Một cửa	Một cửa liên thông	Trong ngày	Hẹn ngày (số ngày làm việc)	Theo quy định	Chưa có quy định	
1	Hoạt động khoa học và công nghệ							
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	Một cửa			05	Không		
2	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước	Một cửa			05	Không		
3	Đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	Một cửa			30	Theo quy định hiện hành		Đối với trường hợp đặc cách thời hạn giải quyết 05 ngày
4	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Một cửa			30	Theo quy định hiện hành		
5	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Một cửa			30	Theo quy định hiện hành		

6	Bỏ nhiệm giám định viên tư pháp trong hoạt động KH&CN		Một cửa liên thông		14	Không		Sở Tư pháp thẩm định 03 ngày
7	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp trong hoạt động KH&CN		Một cửa liên thông		07	Không		Sở Tư pháp thẩm định 02 ngày
8	Tiếp nhận, trả lời phiếu đề xuất danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh của các tổ chức, cá nhân đăng ký		Một cửa liên thông		138	Không		- Sở Khoa học Công nghệ thông báo, tổng hợp trình Hội đồng tư vấn trong thời gian 125 ngày. - 10 ngày UBND tỉnh xem xét, phê duyệt - 03 ngày thông báo kết quả
9	Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì <i>nhiệm vụ</i> khoa học và công nghệ cấp tỉnh		Một cửa liên thông		65	Không		- Sở KHCN thông báo tuyển chọn, tổng hợp hồ sơ trình Hội đồng tuyển chọn trong thời gian 48 ngày.. - 12 ngày UBND tỉnh xem xét, phê duyệt - 05 ngày Sở thông báo kết quả tuyển chọn.
10	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	Một cửa			05	Không		
11	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	Một cửa			05	Không		

12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ	Một cửa		07	- Phí thẩm định: 2.000.000đ - Lệ phí cấp GCN: 300.000đ	Phí, lệ phí theo Thông tư số 200/2009/TT-BTC ⁽¹⁾
13	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung, sửa đổi hợp đồng chuyển giao công nghệ	Một cửa		07	Theo Thông tư số 200/2009/TT-BTC ⁽¹⁾	
14	Thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư	Một cửa		05	Theo Thông tư số 10/2009/TT-BKHCN ⁽²⁾	
15	Xác nhận thuyết minh đề tài, đề án nghiên cứu và phát triển công nghệ cao	Một cửa		15	Không	
II	Sở hữu trí tuệ					
16	Xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến do Nhà nước đầu tư	Một cửa		25	Không	
17	Trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý	Một cửa		07	Không	
18	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	Một cửa		15	Theo Thông tư số 22/2009/TT-BTC ⁽³⁾	
19	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	Một cửa		15	Theo Thông tư số 22/2009/TT-BTC ⁽³⁾	
III	Phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ					
20	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	Một cửa		11	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾	
21	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên của tổ chức khoa học và công nghệ	Một cửa		07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC	
22	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập, cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức khoa học và công nghệ	Một cửa		07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾	

23	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của tổ chức khoa học và công nghệ	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
24	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính (dẫn đến thay đổi cơ quan cấp giấy chứng nhận) của tổ chức khoa học và công nghệ	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
25	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức khoa học và công nghệ	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
26	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của tổ chức khoa học và công nghệ	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
27	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức khoa học và công nghệ	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
28	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị mất	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
29	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị rách, nát	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
30	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Một cửa			10	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
31	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
32	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
33	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		

34	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi thông tin của tổ chức khoa học công nghệ ghi trên giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
35	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của văn phòng đại diện, chi nhánh	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
36	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong trường hợp Giấy chứng nhận hoạt động bị mất	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
37	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong trường hợp Giấy chứng nhận hoạt động bị rách, nát	Một cửa			07	Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ⁽⁵⁾		
38	Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp hoạt động khoa học và công nghệ	Một cửa			30	Không		
IV	An toàn bức xạ hạt nhân							
39	Cấp lại Giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế	Một cửa			07	Theo Thông tư số 76/2010/TT-BTC ⁽⁴⁾		
40	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế	Một cửa			07	Theo Thông tư số 76/2010/TT-BTC ⁽⁴⁾		
41	Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân cấp cơ sở	Một cửa			07	Không		
42	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	Một cửa			03	Không		
43	Cấp giấy phép giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế	Một cửa			07	Theo Thông tư số 76/2010/TT-BTC ⁽⁴⁾		
44	Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế).	Một cửa			03	100.000đ		Theo Thông tư số 76/2010/TT-BTC ⁽⁴⁾

45	Gia hạn giấy phép giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế.	Một cửa		07	Theo Thông tư số 76/2010/TT-BTC ⁽⁴⁾		
V	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng						
46	Xét tặng Giải thưởng chất lượng Quốc gia			Trước ngày 01/8 hàng năm	Không		
47	Đăng ký xét hỗ trợ doanh nghiệp, HTX áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến, đạt giải thưởng chất lượng, có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn	Một cửa		01	Không		
48	Xét hỗ trợ doanh nghiệp, HTX áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến	Một cửa		10	Không		
49	Xét hỗ trợ doanh nghiệp, HTX đạt giải thưởng chất lượng	Một cửa		10	Không		
50	Xét hỗ trợ doanh nghiệp, HTX có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn	Một cửa		10	Không		
51	Cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất oxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Một cửa		07	Không		

Ghi chú:

- (1) Theo Thông tư số 200/2009/TT-BTC ngày 15/10/2009 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định Hợp đồng chuyển giao công nghệ
- (2) Theo Thông tư số 10/2009/TT-BKHHCN ngày 24/4/2009 của Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư
- (3) Theo Thông tư số 22/2009/TT-BTC ngày 04/02/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp
- (4) Thông tư số 76/2010/TT-BTC ngày 17/5/2010 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.
- (5) Theo Thông tư số 187/2009/TT-BTC ngày 29/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động về khoa học, công nghệ và lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ.